

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng
và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu**

**Dự án: Xây dựng các hạng mục công trình thuộc
Đề án phát triển làng nghề sản xuất cây Mai vàng Nhơn An**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu, lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng và quản lý, sử dụng giá trị bảo đảm dự thầu, bảo đảm thực hiện hợp đồng không được hoàn trả;

Căn cứ Quyết định số 06/2020/QĐ-UBND ngày 18/02/2020 của UBND tỉnh Bình Định quy định về việc ủy quyền, phân cấp và phân công trách nhiệm thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng và thiết kế, dự toán xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 3553/QĐ-UBND ngày 02/10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc chủ trương đầu tư xây dựng Dự án: Xây dựng các hạng mục công trình thuộc Đề án phát triển làng nghề sản xuất cây Mai vàng Nhơn An;

Căn cứ Quyết định số 5090/QĐ-UBND ngày 14/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư xây dựng Dự án: Xây dựng các hạng mục công trình thuộc Đề án phát triển làng nghề sản xuất cây Mai vàng Nhơn An;

Theo Quyết định số 8791/QĐ-UBND ngày 27/12/2019 của UBND thị xã An Nhơn về việc giao chỉ tiêu kế hoạch đầu tư phát triển năm 2020 từ nguồn ngân sách nhà nước (nguồn vốn của thị xã);

Theo đề nghị của UBND thị xã An Nhơn tại Tờ trình số 554/TTr-UBND ngày 15/12/2020, báo cáo thẩm định của Sở Giao thông Vận tải tại Văn bản số 786/SGTVT-GT ngày 12/6/2020 và đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 901/BC-SKHĐT ngày 15/12/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên Dự án: Xây dựng các hạng mục công trình thuộc Đề án phát triển làng nghề sản xuất cây Mai vàng Nhơn An.

2. Chủ đầu tư: UBND thị xã An Nhơn.

3. Mục tiêu đầu tư: Phát huy giá trị lịch sử, văn hóa làng nghề sản xuất cây Mai vàng Nhơn An gắn với việc phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật phục vụ tiềm năng phát triển sản xuất gắn với phục vụ du lịch làng nghề góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của xã Nhơn An được quy hoạch thành phường và xã Nhơn Phong xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

4. Nội dung quy mô đầu tư

- Đường giao thông: Tổng chiều dài các tuyến đường trục chính của 02 khu là L= 2,35km. Cao trình thiết kế: bám theo đường hiện trạng, hạn chế đào đắp, không yêu cầu vượt lũ hàng năm. Kết cấu áo đường: mặt đường kết cấu BTXM, tải trọng trục tính toán 10T. Xây dựng hoàn thiện theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT và các quy định hiện hành.

- Công trình thoát nước ngang đường: Sử dụng cống tròn BTLT chịu lực H30 đường kính Φ60 - Φ120cm thoát nước qua đường. Cống ngang hiện trạng tiến hành nối cống tại các vị trí cống hiện trạng không đủ chiều dài do mở rộng nền đường. Cống ngang đường tại các vị trí có dòng chảy tự thủy, mương thủy lợi: Thiết kế bằng cống tròn BTLT chịu lực H30, hai đầu cống bố trí các sân

cống dạng cửa thu, cửa xả để dẫn nước qua đường. Đầu cống thiết kế khe để lắp đặt ván chắn nước điều tiết cho việc tưới tiêu thủy lợi.

- Hệ thống thu gom rác thải: Dọc các tuyến đường bố trí các điểm thu gom rác bằng ống Buy đường kính $D = 1\text{m}$, chiều cao $H = 1\text{m}$ có nắp bằng BTCT dày 5cm.

- Hệ thống điện: Xây dựng mới đường dây 22kV khu Thuận Thái, chiều dài tuyến: $L_t = 260\text{m}$. Xây dựng mới 01 trạm biến áp 3 pha 160kVA-22/0,4kV kiểu hở không tường rào bao che lắp trên 02 cột thép BTLT 14m. Xây dựng mới đường dây hạ thế với chiều dài $L_t = 355\text{m}$.

Xây dựng mới đường dây 22kV khu Trung Lý, chiều dài tuyến $L_t = 731\text{m}$. Xây dựng mới 01 trạm biến áp 3 pha 160kVA-22/0,4kV kiểu hở không tường rào bao che lắp trên 02 cột ghéo BTLT 14m. Xây dựng mới đường dây hạ thế với chiều dài tuyến $L_t = 1.467\text{m}$.

(Chi tiết theo Hồ sơ dự án đầu tư xây dựng do đơn vị tư vấn lập và kết quả thẩm định các hạng mục nêu trên được chiết tách từ kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án của Sở Giao thông vận tải Bình Định tại Văn bản số 786/SGTVT-GT ngày 12/6/2020).

5. Tổ chức tư vấn lập dự án: Liên danh Công ty cổ phần tư vấn thiết kế giao thông Bình Định; Trung tâm quy hoạch nông nghiệp, nông thôn và Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng thủy lợi - thủy điện Bình Định..

6. Địa điểm xây dựng: Xã Nhơn An và Nhơn Phong, thị xã An Nhơn.

7. Nhóm, loại và cấp công trình: Nhóm C, công trình giao thông đường bộ, cấp IV.

8. Phương án giải phóng mặt bằng: Phương án bồi thường giải phóng mặt bằng theo quy định hiện hành.

9. Tổng mức đầu tư dự án: 19.777.628.000 đồng (Mười chín tỷ, bảy trăm bảy mươi bảy triệu, sáu trăm hai mươi tám nghìn đồng).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng	:	11.191.151.000 đồng;
- Chi phí thiết bị	:	462.207.000 đồng;
- Chi phí QLDA	:	342.143.000 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD	:	1.134.499.000 đồng;
- Chi phí khác	:	598.429.000 đồng;
- Chi phí GPMB (tạm tính)	:	3.896.500.000 đồng;
- Dự phòng chi	:	2.152.699.000 đồng.

10. Nguồn vốn đầu tư:

- Vốn ngân sách Nhà nước do tỉnh quản lý hỗ trợ theo quy định tại Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 10/08/2016 của UBND tỉnh Bình Định.

- Vốn ngân sách thị xã An Nhơn, ngân sách xã Nhơn An, ngân sách xã Nhơn Phong và các nguồn vốn hợp pháp khác chi trả phần còn lại của dự án.

11. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

12. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2020 – 2022.

13. Nội dung khác:

- Chủ đầu tư (UBND thị xã An Nhơn) cần lưu ý thực hiện đầy đủ các nội dung thẩm định và kiến nghị của của Sở Giao thông Vận tải tỉnh Bình Định tại Văn bản số 786/SGTVT-GT ngày 12/6/2020. Đồng thời có trách nhiệm thực hiện việc Báo cáo giám sát, đánh giá trước khi khởi công và báo cáo định kỳ dự án theo quy định tại Thông tư số 22/2015/TT-BKHĐT ngày 18/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

- Sau khi dự án đầu tư xây dựng công trình được phê duyệt, chủ đầu tư có trách nhiệm trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công - dự toán để làm cơ sở triển khai thực hiện các bước tiếp theo của dự án.

Điều 2. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Xây dựng các hạng mục công trình thuộc Đề án phát triển làng nghề sản xuất cây Mai vàng Nhơn An theo phụ lục chi tiết đính kèm.

Điều 3. Chủ đầu tư (UBND thị xã An Nhơn) tổ chức thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và PTNT, Giao thông vận tải; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND thị xã An Nhơn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVPNN;
- Lưu: VT, K10 (14b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Thanh

PHỤ LỤC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Dự án: Xây dựng các hạng mục công trình thuộc

Đề án phát triển làng nghề sản xuất cây Mai vàng Nhơn An

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2020 của UBND tỉnh)

Stt	Tên gói thầu	Giá gói thầu (1.000 đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Tư vấn khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công – dự toán	301.525	Vốn ngân sách nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Tháng 12 năm 2020 và quý I năm 2021	Trọn gói	30 ngày
2	Tư vấn giám sát công tác khảo sát bước lập thiết kế bản vẽ thi công – dự toán	16.477		Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Tháng 12 năm 2020 và quý I năm 2021	Trọn gói	30 ngày
3	Tư vấn lập HSMT và đánh giá HSDT gói thầu xây lắp	43.014		Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Tháng 12 năm 2020 và quý I năm 2021	Trọn gói	30 ngày
4	Bảo hiểm dự án	34.059		Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Tháng 12 năm 2020 và quý I năm 2021	Trọn gói	Theo quy định

Stt	Tên gói thầu	Giá gói thầu (1.000 đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
5	Toàn bộ khối lượng dự án	13.057.847 (Trong đó: - Chi phí xây dựng: 11.191.151; - Chi phí thiết bị: 462.207; - Dự phòng phát sinh khối lượng 10%×CPXD: 1.119.115; - Dự phòng trượt giá: 2,55%×CPXD: 285.374)	Vốn ngân sách nhà nước	Đấu thầu rộng rãi	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	Tháng 12 năm 2020 và quý I năm 2021	Trộn gói	150 ngày
Tổng giá các gói thầu: 13.452.922.000 đồng (Mười ba tỷ, bốn trăm năm mươi hai triệu, chín trăm hai mươi hai nghìn đồng)								

Giá trị các gói thầu nêu trên được xác định trên cơ sở tổng vốn thực hiện dự án theo Quyết định số 5090/QĐ-UBND ngày 14/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh và được chiết tách từ kết quả thẩm định tại Văn bản số 786/SGTVT-GT ngày 12/6/2020 của Sở Giao thông vận tải Bình Định. khi triển khai thực hiện Chủ đầu tư (UBND thị xã An Nhơn) trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt dự toán theo đúng quy định, cập nhật giá gói thầu trước khi triển khai tổ chức thực hiện các bước tiếp theo.